

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 89/2025/HS-ST
Ngày 10/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Hiền.
- Ông Quách Đình Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2025/TLST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2025/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 10/2025/TB-TA ngày 02 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Lưu Đình T (tên gọi khác: Lưu Thanh T), sinh ngày 09/11/1980 tại xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên; Căn cước công dân số: 034080020436, cấp ngày: 29/10/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nơi cư trú: Thôn L Đ, xã Đ Th N, tỉnh Hưng Yên; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Đình I, sinh năm 1950 (ông I có thành tích trong kháng chiến, có giấy chứng nhận Huân chương chiến sĩ giải phóng số 17 cấp ngày 28/8/1975 và số 1213 ngày 15/12/1978 của Quân giải phóng miền Nam Việt Nam) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; Có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1984 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Bản án số 128/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hưng Yên) xử phạt Lưu Đình T (tên gọi khác: Lưu Thanh T) 01 năm 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng; án phí hình sự 200.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2024; chưa chấp hành hình phạt tiền bổ sung; ngày 19/01/2024 đã nộp xong tiền án phí hình sự; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 02/2000 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 02/2002 xuất ngũ. Bản án số 137/HSST ngày 28/10/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên) xử phạt Lưu Thanh T 03 năm tù về tội “Vi phạm

quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, phải bồi thường cho anh Phạm Bá Hoà và Phạm Bá Khánh 2.776.500 đồng, buộc cấp dưỡng hằng tháng cho cháu Nguyễn Thu Hương mỗi tháng 150.000 đồng từ ngày tuyên án đến khi cháu Hương đủ 18 tuổi, án phí hình sự 50.000 đồng, án phí dân sự 135.000 đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2006; chấp hành xong tiền bồi thường ngày 08/7/2005; đã nộp xong án phí ngày 14/8/2007. Đối với khoản cấp dưỡng đến nay chị Hương chưa có đơn yêu cầu thi hành án. Ngày 04/7/2016, Đoàn Công an bảo vệ Trung tâm Điện lực Thái Bình- Công an huyện Thái Thụy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ- XPHC về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền xử phạt 1.500.000 đồng, T đã nộp phạt xong ngày 16/9/2016. Ngày 12/11/2021, Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên) ra Quyết định số 12/2021/QĐ- TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Đình T (Lưu Thanh Tĩnh), thời hạn 01 năm 03 tháng, T đã chấp hành xong quyết định ngày 19/02/2023; Bị bắt tạm giam từ ngày 08/8/2025 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Lê Tuấn L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn V Th Đ, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Ông Lê Hữu Ch, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn V Th Đ, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Đình T đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hồi 11 giờ 05 phút ngày 05/8/2025, tại đường thôn Vũ Thành Đoàn, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên kiểm tra thu giữ tại túi quần đùi bên phải phía trước của T đang mặc 1 gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận là ma túy loại Heroine, T vừa mua trước đó của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ tên, địa chỉ, đứng tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa Thái Ninh, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên với giá 100.000 đồng; Mục đích mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng mời người chứng kiến là ông Lê Tuấn L và ông Lê Hữu Ch và đưa T về trụ sở Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên lập biên bản sự việc. Cùng ngày, đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T nhưng không phát hiện thu giữ gì khác.

- Kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: “Chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong gửi giám định, có khối lượng là 0,023 gam, là ma túy loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Kết luận giám định số 5993/KL- KTHS ngày 13/8/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Tìm thấy sản phẩm chuyển hoá của Heroin và chất Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lưu Đình T gửi giám định”.

* Bản cáo trạng số 35/CT-VKSKV7 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên truy tố Nguyễn Đình T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tại phiên tòa: Bị cáo Lưu Đình T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Tại Cơ quan điều tra, người chứng kiến là ông Lê Tuấn L và ông Lê Hữu Ch khai nhận: Hồi 11 giờ 05 phút ngày 05/8/2025, tại đường thôn Vũ Thành Đoàn, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên, các ông đã chứng kiến việc Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên kiểm tra thu giữ tại túi quần đùi bên phải phía trước của Lưu Đình T đang mặc 01 gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai là Heroine, T vừa mua trước đó của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ tên, địa chỉ, đứng tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa Thái Ninh, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên; Mục đích để sử dụng cho bản thân.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lưu Đình T và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lưu Đình T (tên gọi khác: Lưu Thanh T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2017.

Xử phạt bị cáo T từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của Lưu Đình T được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 763/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

4. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản sự việc do Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 05/8/2025; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 05/8/2025 ; Kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Biên bản thu và niêm phong mẫu nước tiểu do Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên hồi 14 giờ ngày 05/8/2025; Kết luận giám định số 5993/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; Lời khai của những người chứng kiến ông Lê Tuấn L và ông Lê Hữu Ch; Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 05 phút ngày 05/8/2025, tại đường thôn Vũ Thành Đoài, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên, Công an xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên phát hiện Lưu Đình T (có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,023 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của T được thực hiện vào ngày 05/8/2025, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự thì T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 và 256a của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, 01 lần bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đã được xóa án tích; 01 lần bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích được tính làm căn cứ định tội của lần phạm tội này và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 lần bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa cho bản thân mà tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bố đẻ bị cáo được thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng trong kháng chiến, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề có liên quan đến vụ án:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.
- Quá trình kiểm tra phát hiện bị cáo dương tính với ma túy; Tuy nhiên bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Sử dụng*

trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Đình T (tên gọi khác: Lưu Thanh Tĩnh), phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2017.

Xử phạt: Lưu Đình T (tên gọi khác: Lưu Thanh Tĩnh) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của Nguyễn Đình T được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 763/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên ngày 14/11/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Bị cáo Lưu Đình T (tên gọi khác: Lưu Thanh Tĩnh) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 7, tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Lê Kiên Trung

